TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **11**/2019/HSST
Ngày 27/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP -TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Bích Lài,
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Hùng.
Bà Hoàng Thị Đào.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Văn Vận, Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ hợp, tỉnh Nghệ an.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Trương Ngọc Ký, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST-HSST ngày 22 tháng 2 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân Th, tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 16 tháng 5 năm 1964 tại huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.
Nơi đăng ký HKTT: Xóm Qu. M, xã Qu. S, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.
Nơi tạm trú: Xóm Qu, xã L. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Nguyễn Văn X. (đã chết) và bà Hà Thị D.
Vợ: Nguyễn Thị L. và 03 người con.
Tiền sự, tiền án: Không.
Tạm giữ: Từ ngày 17/12/2018 đến ngày 26/12/2018.
(Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Anh Lương Văn T, sinh năm 1990.
Nơi cư trú: Xóm X, xã L. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)
- Anh Vi Văn N, sinh năm 1974.
Nơi cư trú: Xóm N, xã L. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)
- Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Xóm Đ. K, xã Ngh. X, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 17/12/2018, tại xóm Qu, xã L. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Hợp bắt quả tang Nguyễn Xuân Th. đang có hành vi đánh bạc bằng hình ghi số lô, số đề tại nhà ở của mình cho các đối tượng: Lương Văn T, Vi Văn N. và Nguyễn Huy H.

Cách thức đánh số lô, số đề của Th: Dựa vào 02 số cuối của các giải thưởng xổ số miền Bắc hằng ngày để làm căn cứ tính thắng – thua. Đối với "số đề": Căn cứ vào 02 số cuối của giải đặc biệt, nếu thắng thì người chơi được gấp 70 lần số tiền đã cược, nếu thua thì mất số tiền đã cược. Đối với "số lô": Căn cứ vào 02 số cuối của giải đặc biệt đến giải 7 của xổ số miền Bắc. Cứ 1 điểm lô tương ứng với 24.000đ, nếu người chơi thắng thì được nhận 80.000đ, nếu thua thì mất số tiền đã cược.

Qua điều tra xác định được: Nguyễn Xuân Th. ghi số lô cho Lương Văn T. số tiền là 1.680.000đ; ghi số đề cho Lương Văn T. số tiền là 450.000đ. Tổng cộng Nguyễn Xuân Th. ghi số lô, số đề cho Lương Văn T. số tiền là 2.130.000đ.

Nguyễn Xuân Th. ghi số lô cho Vi Văn N. số tiền là 2.448.000đ; ghi số đề cho Vi Văn N. số tiền là 540.000đ. Tổng cộng Nguyễn Xuân Th. ghi số lô, số đề cho Vi Văn N. số tiền là 2.988.000đ.

Nguyễn Xuân Th. ghi số đề cho Nguyễn Huy H. tổng số tiền là 20.000đ.

Như vậy, trong ngày 17/12/2018, Nguyễn Xuân Th. đã ghi số lô, số đề cho các đối tượng trên với tổng số tiền là 5.138.000đ.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 20/2/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp - tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Th. về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt Nguyễn Xuân Th. số tiền từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ

Về vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luạt TTHS, đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền do phạm tội mà có tại Nguyễn Xuân Th. là 5.138.000đ; trả lại cho Nguyễn Xuân Th. số tiền đã thu giữ là 4.912.000đ; trả lại cho Vi Văn N. số tiền đã thu giữ là 240.000đ.

Nói lời sau cùng tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Xuân Th. nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập tại hồ sơ vụ án, xác định được:

Ngày 17/12/2018, Nguyễn Xuân Th. đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh lô, đề với các đối tượng Lương Văn T, Vi Văn N. và Nguyễn Huy H. tại xóm Qu, xã L. H, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An. Sự việc được Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp phát hiện, bắt quả tang hồi 18 giờ ngày 17/12/2018, khi chưa có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nên xác định tổng số tiền Nguyễn Xuân Th. đánh bạc trong ngày là 5.138.000đ.

Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang; các vật chứng là cáp đề (những mảnh giấy ghi các số tự nhiên thể hiện các số lô, đề của người chơi); lời khai của bị cáo và của những người liên quan, đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Xuân Th. đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm quy định tại điều 321 BLHS 2015.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án, tổng số tiền bị cáo đánh bạc xác định là 5.138.000đ, nên cần xem xét xử phạt bị cáo mức án tương xứng theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Các đối tượng Lương Văn T, Vi Văn N. và Nguyễn Huy H. tham gia đánh bạc với Nguyễn Xuân Th, song số tiền mà mỗi người đánh bạc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là người có công với Nước (cha của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến). Do đó cần áp dụng các quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Các đối tượng đánh lô, đề ngày 17/12/2018 với bị cáo đều đã nộp tiền cho bị cáo, do đó số tiền Cơ quan điều tra đã thu giữ tại bị cáo xác định là tiền do

phạm tội mà có nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước (là số tiền 5.138.000đ). Số tiền còn lại xác định không liên quan đến vụ án cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Số tiền Cơ quan điều tra thu giữ tại Vi Văn N. là 240.000đ xác định không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho Vi Văn N.

Vật chứng là 08 mảnh giấy (cáp đề), 01 quyển sổ đã được lưu tại hồ sơ vụ án.

Chiếc bút hiệu IHAO bị cáo dùng để ghi số lô, đề cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Th. phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt tiền đối với bị cáo số tiền là **21.000.000đ** (Hai mươi mốt triệu đồng chẵn).

2. Vật chứng:

+ Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền do phạm tội mà có tại Nguyễn Xuân Th. là 5.138.000đ (Năm triệu một trăm ba mươi tám ngàn đồng chẵn).

- Trả lại cho Nguyễn Xuân Th. số tiền đã thu giữ là 4.912.000đ (Bốn triệu chín trăm mười hai ngàn đồng chẵn).

- Trả lại cho Vi Văn N. số tiền đã thu giữ là 240.000đ (Hai trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Quỳ Hợp theo tài khoản số **3949.0.9042237.00000** Công an huyện Quỳ Hợp).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút hiệu IHAO.

(Chi tiết tài sản trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 21/2/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳ Hợp).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc Nguyễn Xuân Th. phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm **200.000đ**.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Công an huyện Quỳ Hợp;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Lê Thị Bích Lài